Tính bổ sung và tính điều kiện của PFES tại Việt Nam

Phạm Thu Thủy, Hoàng Tuấn Long, Đào Thị Linh Chi, Trần Ngọc Mỹ Hoa, Nguyễn Thủy Anh, Nguyễn Vân Anh, Nguyễn Đình Thảo, Matt Hamilton, và Caleb Gallemore

CIFOR
World Agroforestry
LAFAYETTE COLLEGE
THE OHIO STATE UNIVERSITY
CGIAR RESEARCH PROGRAM ON Forests, Trees and Agroforestry
Global Landscapes Forum
Resilient Landscapes

Nội dung

- Khung phân tích
- Phương pháp
- Tác động môi trường
- Tác động kinh tế
- Tác động xã hội
- Thông điệp chính

Khung phân tích

1. **Tính bổ sung**: PFES đã đem lại gì so với trường hợp không có PFES

2. **Tính điều kiện**: bên cung cấp dịch vụ môi trường chỉ được chi trả nếu chứng minh được là đã cung cấp dịch vụ

Phương pháp

Thể chế

Môi trường

Kinh tế

Xã hội

Toàn quốc

Tỉnh

Huyện

Xã

Thôn bản

Cộng đồng/ Hộ gia đình

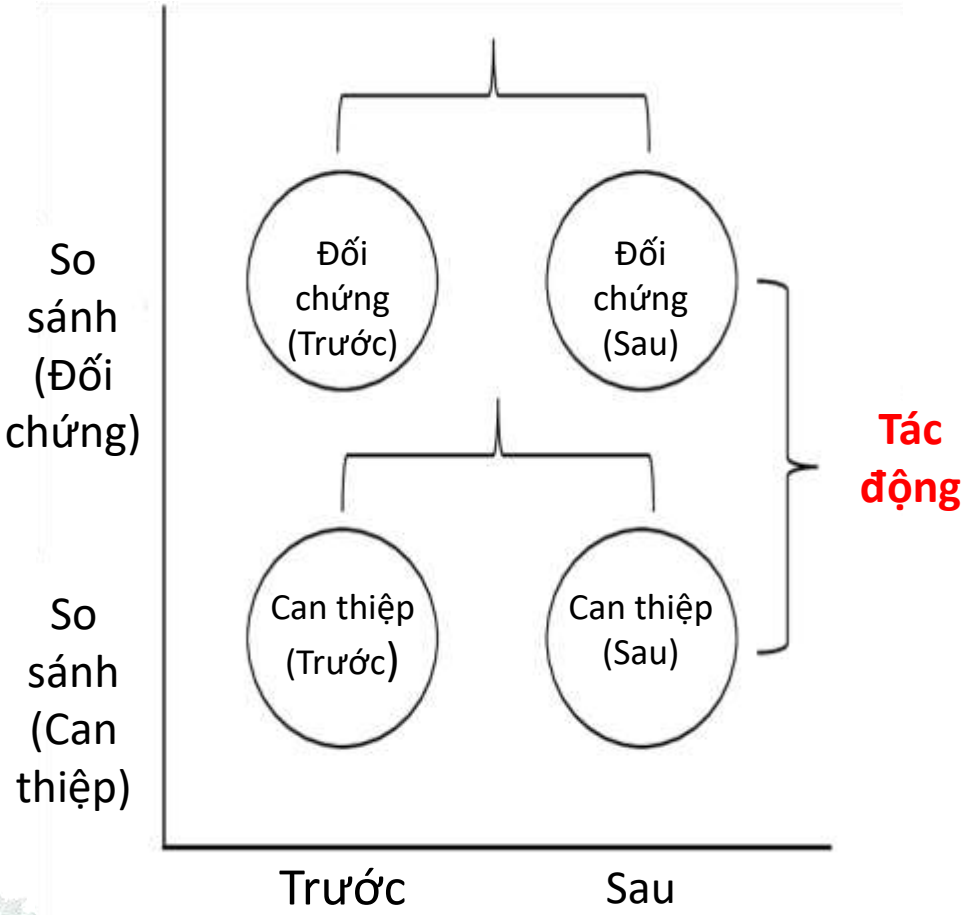

CIFOR

World Agroforestry

CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry

Global Landscapes Forum

Resilient Landscapes

Phương pháp : 2991 người tham gia + 60 nhà nghiên cứu

Rà soát tài liệu thứ cấp và phân tích mạng lưới chính sách

+

Phân tích số liệu viễn thám

+

Pv người cung cấp thông tin, chuyên gia

	Số lượng
Sơn La	36
Đắc Lăk	50
Huế	31
VQG Cát Tiên	37
Tổng	**154**

+

Phỏng vấn nhóm chuyên sâu

	Nam	Nữ	Lẫn
Sơn La		119	117
Đắc Lăk	200	200	200
Huế (ước tính)	132	132	121
VQG Cát Tiên	110	112	
Tổng	**442**	**563**	**438**

+

Phỏng vấn hộ gia đình

	Nam	Nữ
Sơn La	142	98
Đắc Lăk	417	63
Huế	131	112
VQG Cát Tiên	161	113
Tổng	**851**	**386**

+

Hội thảo tham vấn

Sơn La	32
Đắc Lăk	25
Huế	38
VQG Cát Tiên	62
Tổng	**157**

CIFOR World Agroforestry CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry Global Landscapes Forum Resilient Landscapes

Tác động môi trường – Quy mô quốc gia và vùng sinh thái

Phân tích ngẫu nhiên trên toàn quốc theo mô hình Cox Proportional Hazard Models:

- 250,000 pixels có rừng năm 2000
- 250,000 pixels có rừng năm 2000 nhưng đã mất rừng năm 2018
- 30 x 30 của Hansen/ Global Forest Watch
- Yếu tương quan: khoảng cách tới đường, áp lực từ các loại hình sản xuất nông nghiệp, độ cao, địa hình, % độ khép tán
- Khả năng mất rừng trước và sau khi có PFES

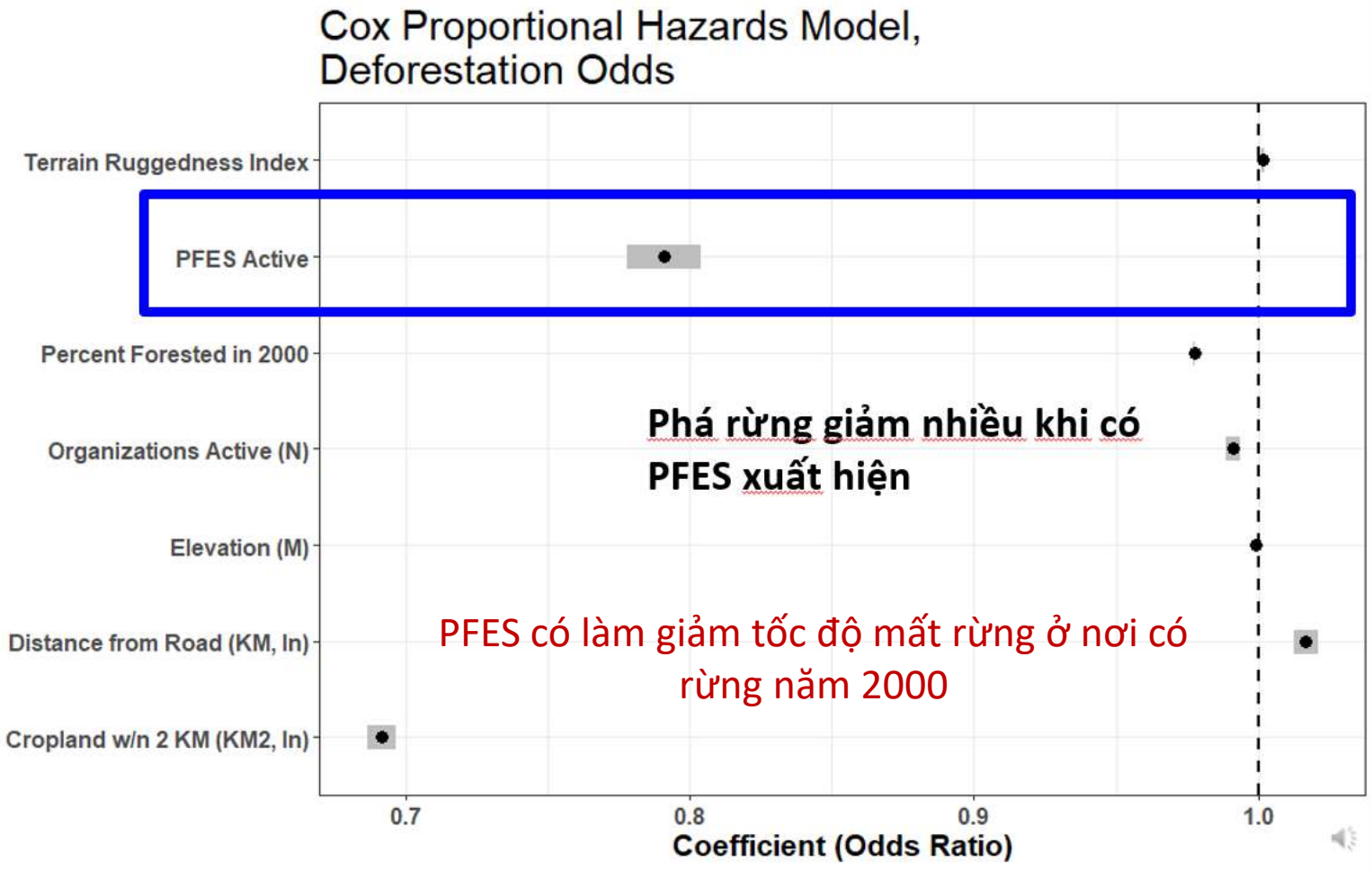

CIFOR World Agroforestry CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry Global Landscapes Forum Resilient Landscapes

Tác động Môi trường

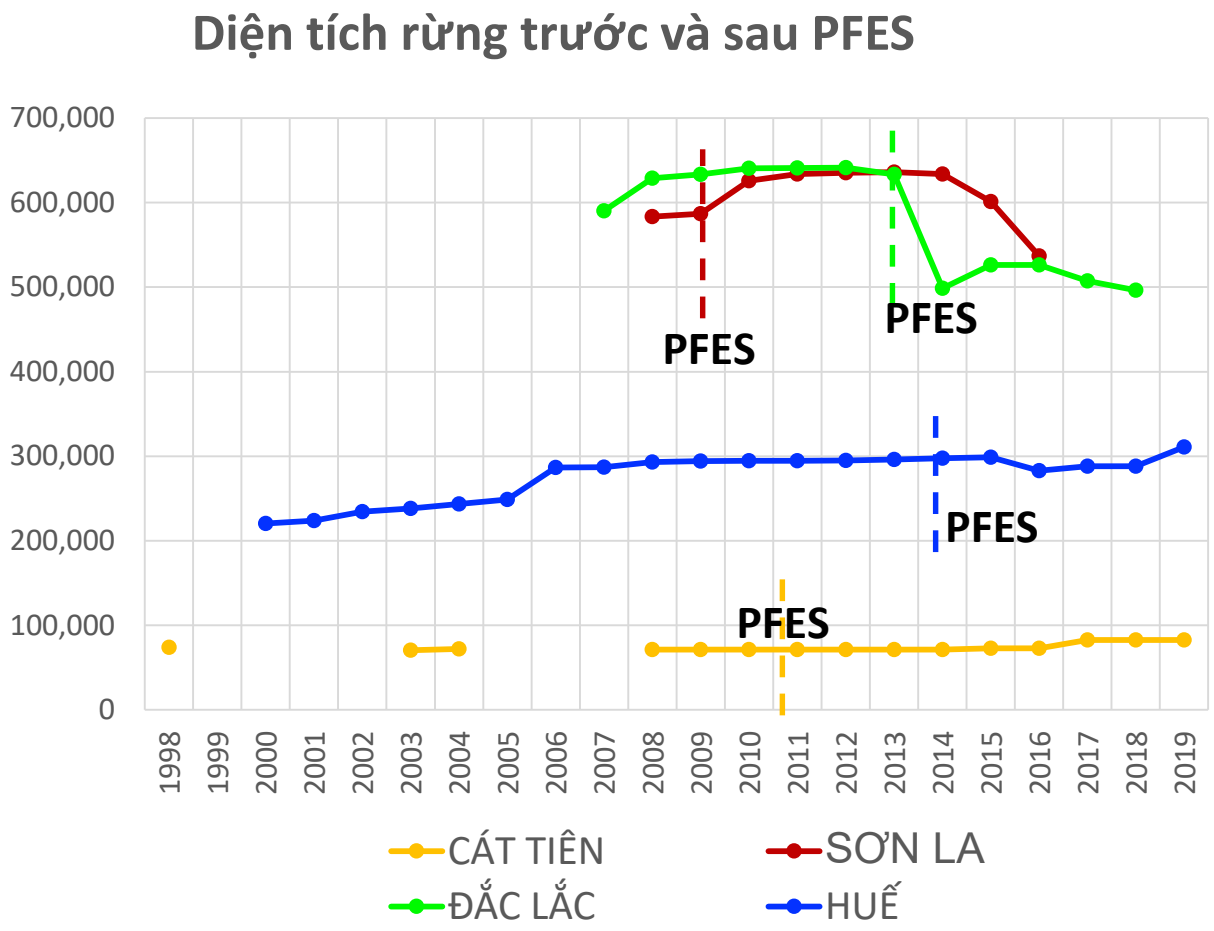

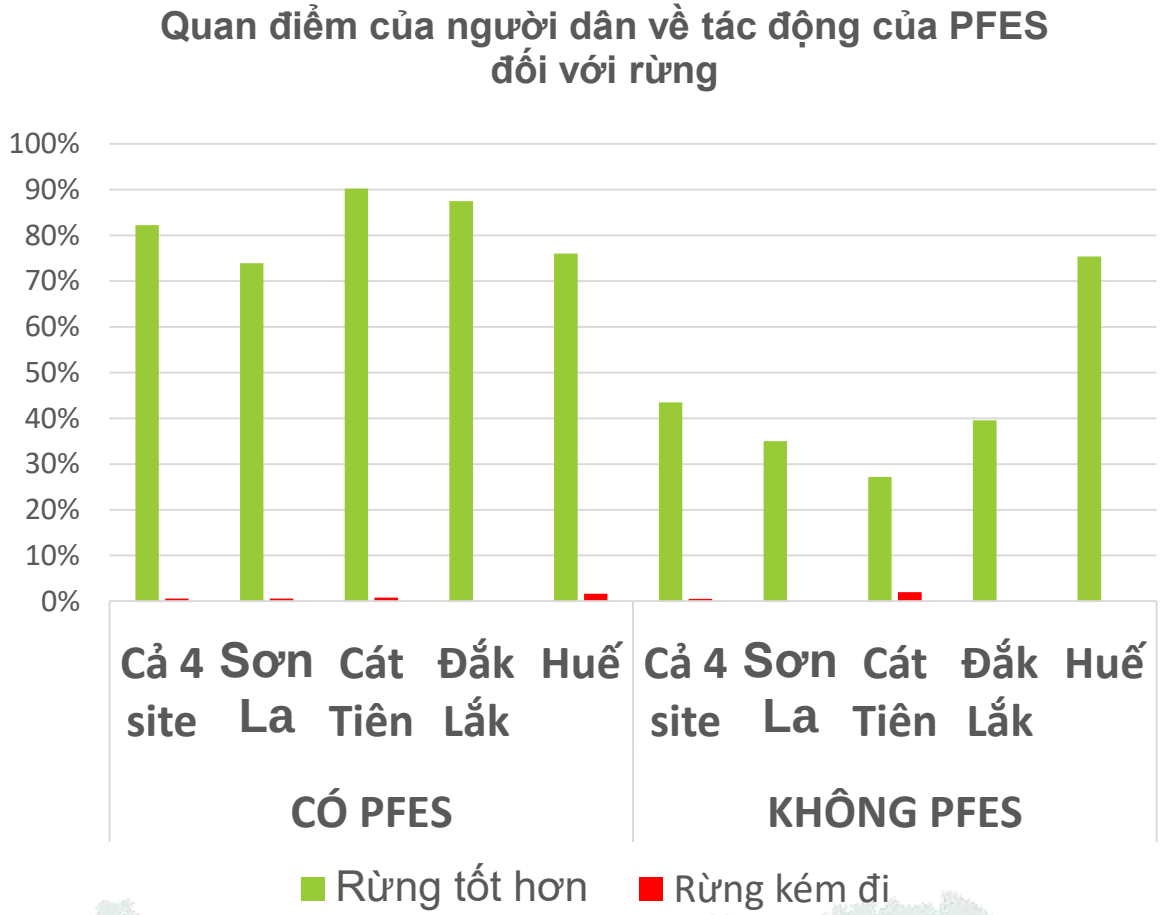

CIFOR

World Agroforestry

CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry

Global Landscapes Forum

Resilient Landscapes

Tác động kinh tế

Tỷ trọng PFES trong tổng thu nhập các hộ nhận được tiền PFES

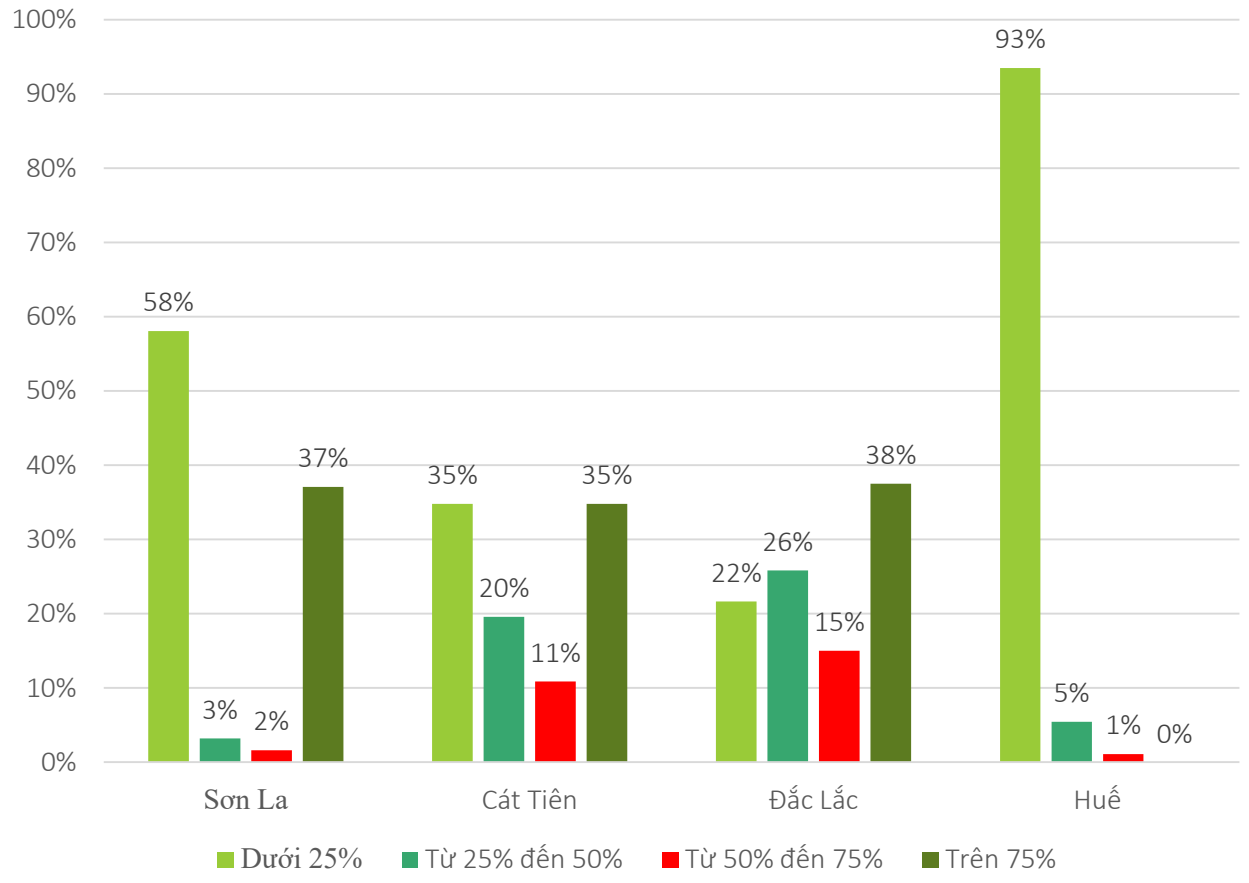

Sự thay đổi thu nhập từ rừng trước và sau PFES tại nơi có và không PFES

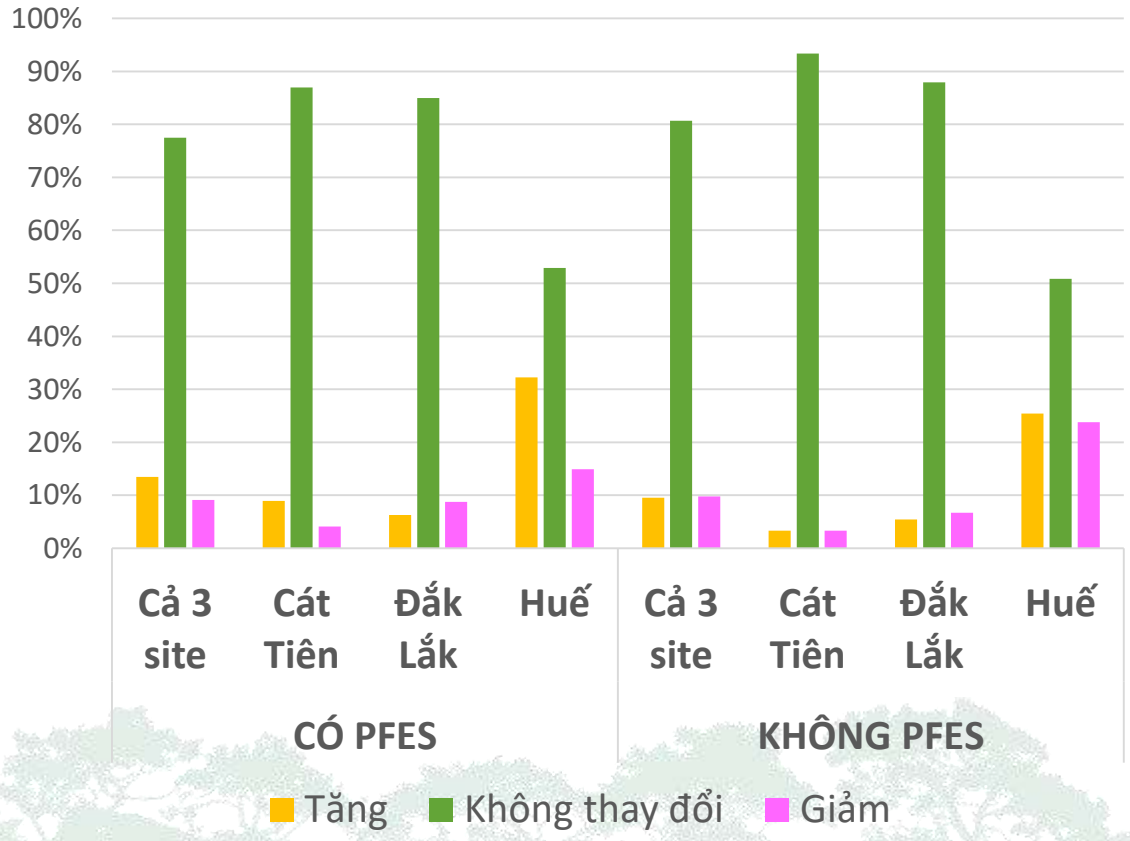

CIFOR
World Agroforestry
CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry
Global Landscapes Forum
Resilient Landscapes

Tính ổn định từ thu nhập của PFES

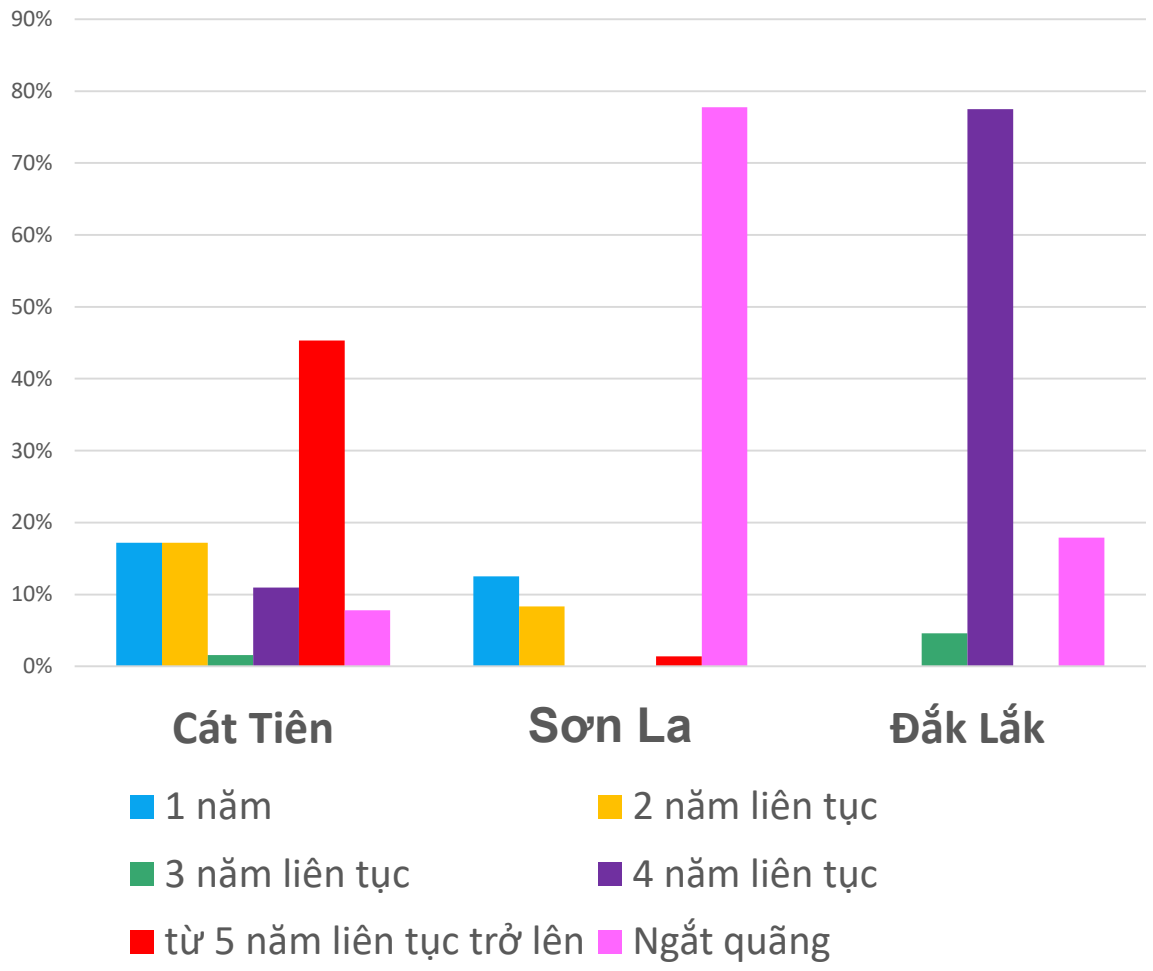

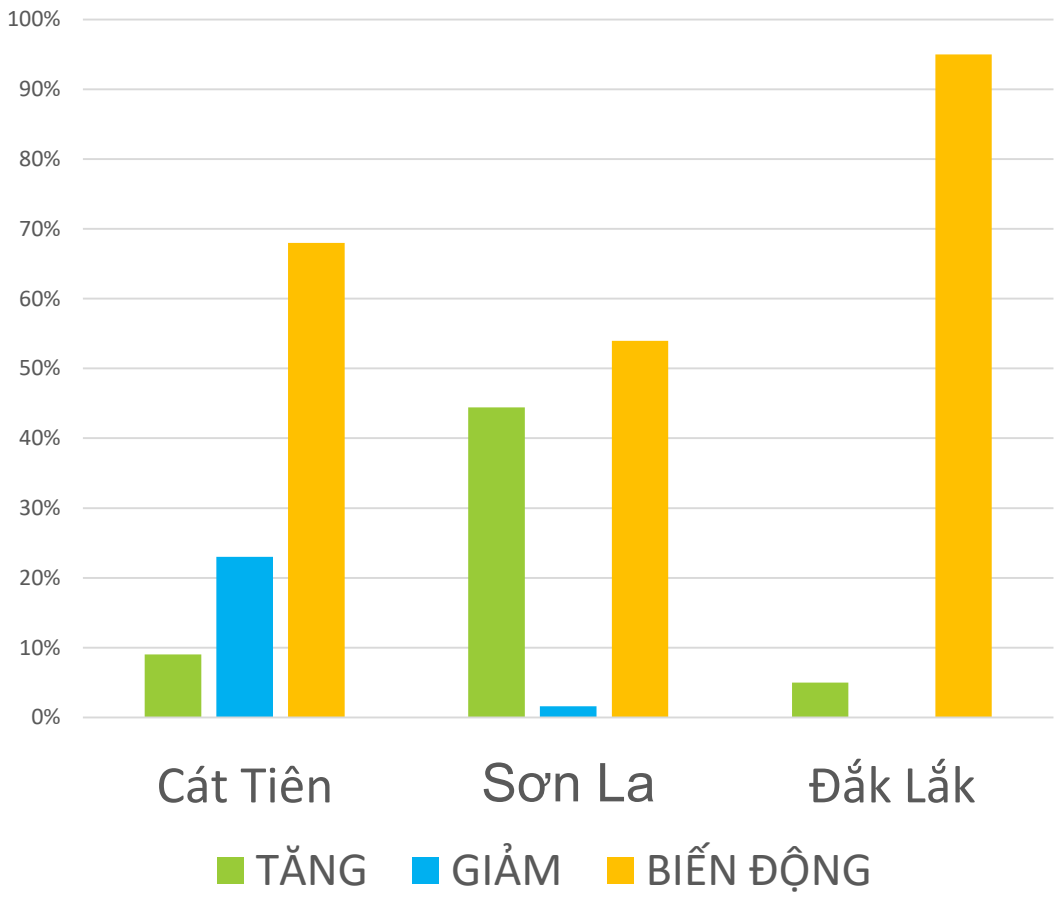

CIFOR

World Agroforestry

CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry

Global Landscapes Forum

Resilient Landscapes

Tác động xã hội

	Số hộ nghèo nhận được PFES/Tổng số hộ nhận PFES	Số hộ thoát nghèo nhờ PFES/Tổng số hộ nghèo nhận PFES
Toàn bộ	**57**	**11.24**
Sơn La	68	0
Cát Tiên	59	81.4
Đắk Lắk	53	5
Huế	58	3.93

* Định nghĩa nghèo theo quan điểm của người dân

Tác động xã hội

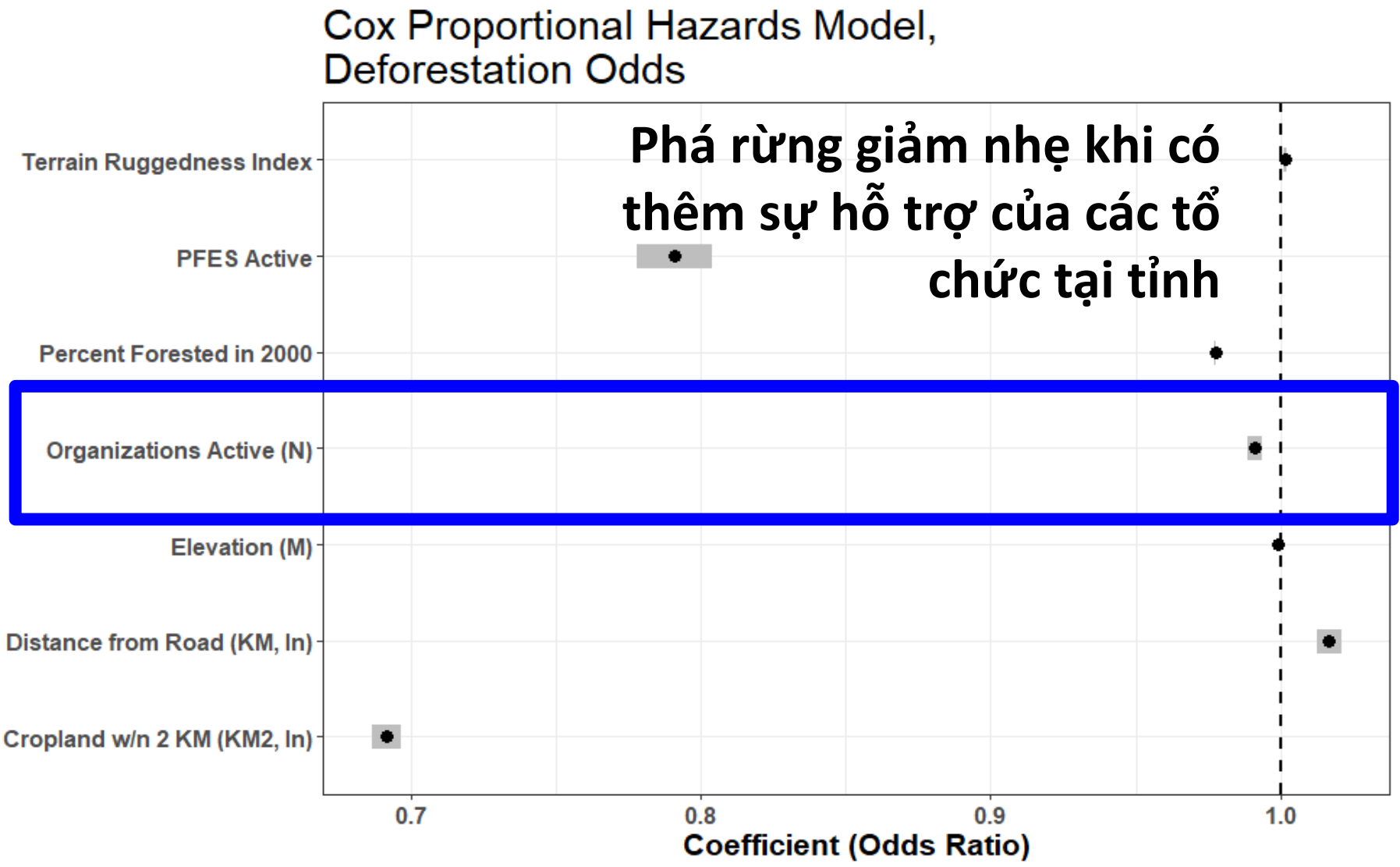

CIFOR
World Agroforestry
CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry
Global Landscapes Forum
Resilient Landscapes

- Các hội thảo trong 10 năm của PFES đã thúc đẩy các hợp tác về PFES, đặc biệt với giữa và với các cơ quan nhà nước
  Nhưng… các tổ chức hoạt động cùng địa bàn không hợp tác với nhau

	Model 1
Tham số xếp hạng giai đoạn 1	7.39 (0.49)***
Tham số xếp hạng giai đoạn 2	5.58 (0.45)***
Kết nối với bên ngoài (mật độ)	-1.61 (0.18)***
Quan hệ hợp tác 2 chiều	-0.00 (0.20)
Các tổ chức đã cùng tham gia hội thảo trước đây	0.53 (0.22)*
Các tổ chức cùng làm một địa bàn	-0.31 (0.15)*
Các cơ quan nhà nước	0.51 (0.33)
Hợp tác giữa các cơ quan nhà nước	0.56 (0.20)**
Iterations	2669

***$p < 0.001$, **$p < 0.01$, *$p < 0.05$

Tính điều kiện

- Thực thi pháp luật hạn chế
- Thiếu bằng chứng để khẳng định tính điều kiện
- Đánh đổi giữa mục tiêu xã hội và môi trường

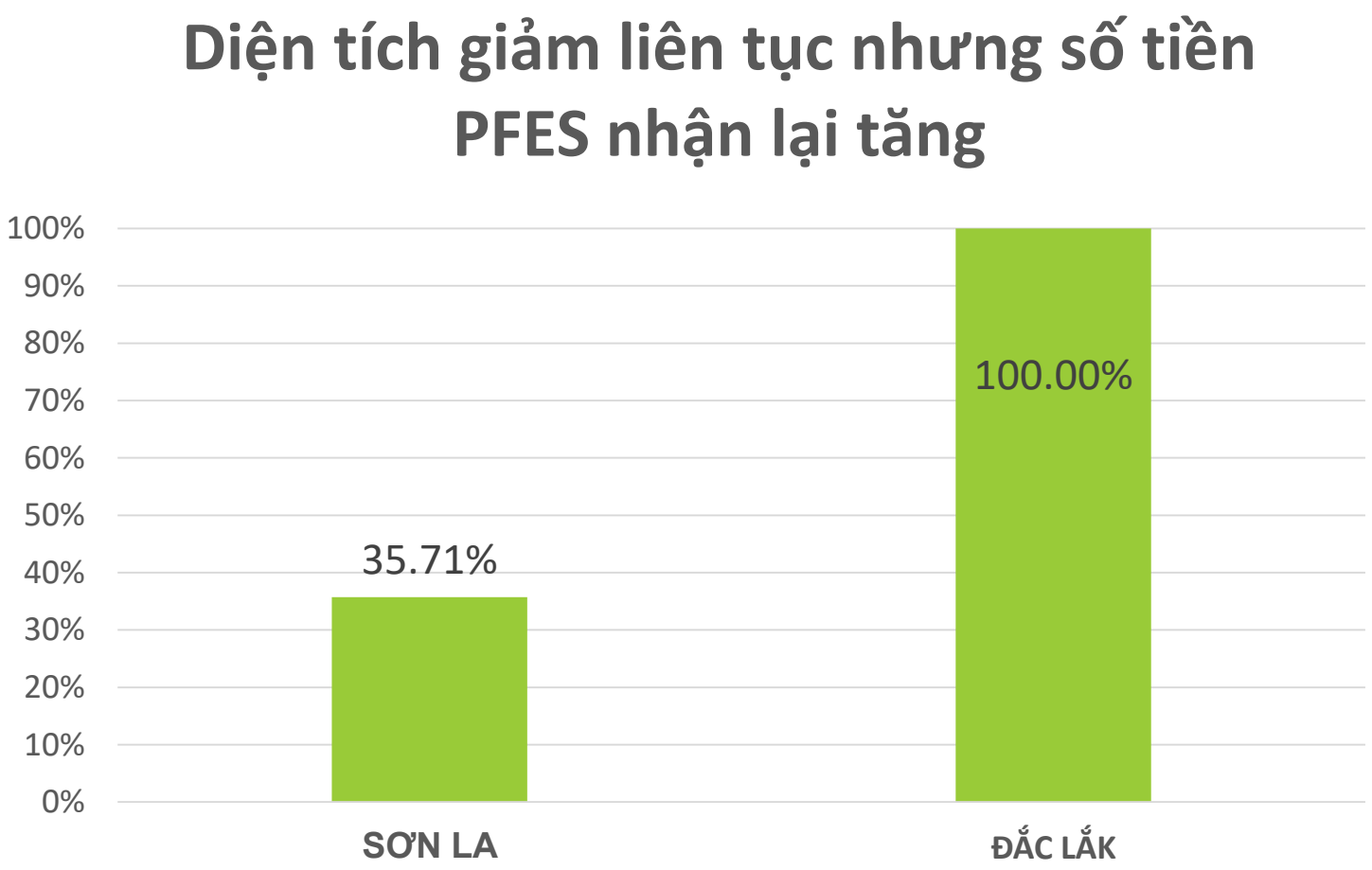

Phần trăm số hộ có nhận tiền PFES tăng qua các năm (tăng liên tục 2 năm trở lên) nhưng diện tích cung ứng dịch vụ PFES giảm qua các năm (giảm liên tục 2 năm trở lên)

CIFOR World Agroforestry CGIAR Program on Forests, Trees and Agroforestry Landscapes Forum Resilient Landscapes

Thông điệp chính

- **Tính bổ sung:**
  - Tùy thuộc vào quy mô, số liệu đánh giá
  - Cần nhiều phân tích và nghiên cứu để khẳng định tính bổ sung của PFES
  - Thách thức trong việc khẳng định tính bổ sung của PFES trong một tập hợp chính sách
  - Chất lượng rừng
  - Cần có ngân sách, cam kết chính trị

- **Tính điều kiện thấp** sẽ ảnh hưởng tới tính bền vững của PFES

Một số nghiên cứu đang và sẽ tiến hành

- Tác động thực của PFES trong việc nâng cao tỉ lệ che phủ rừng (kết hợp và mất rừng và tăng diện tích rừng) cover
- Tác động của PFES đối với tính kết nối của rừng, và ý nghĩa với việc bảo tồn loài

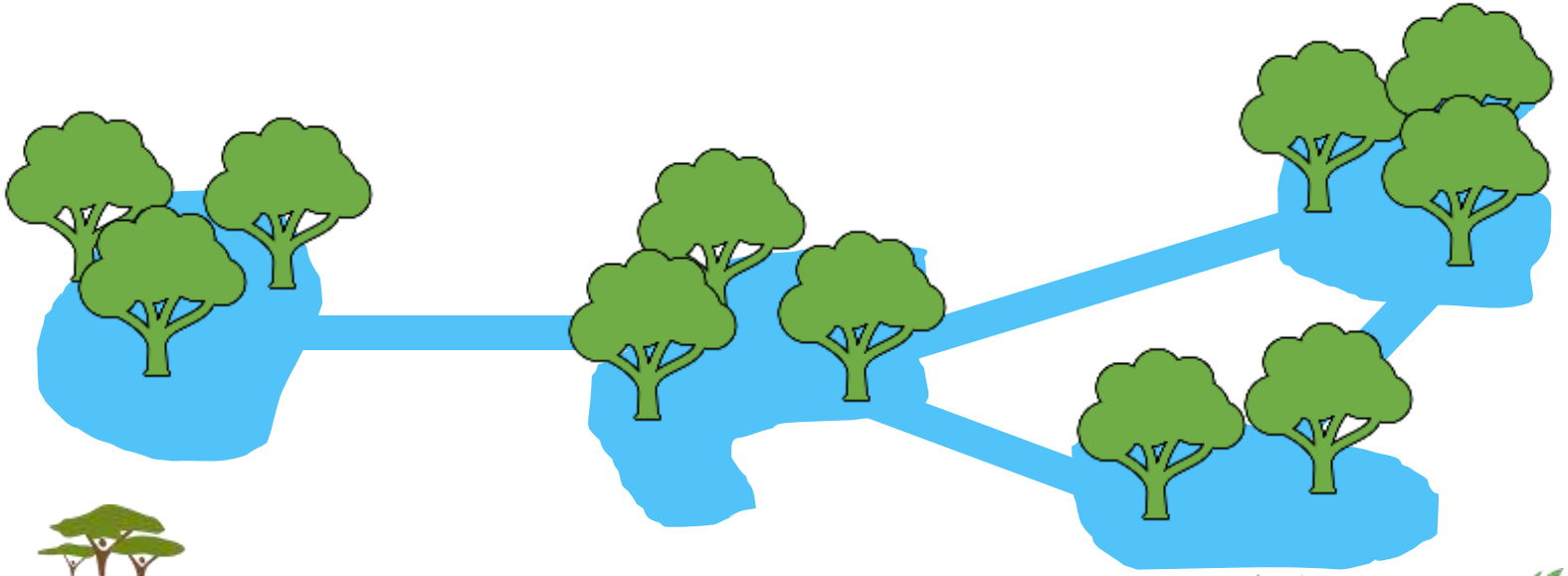

CIFOR World Agroforestry CGIAR Research Program on Forests, Trees and Agroforestry Global Landscapes Forum Resilient Landscapes

Xin chân thành cảm ơn

cifor.org | worldagroforestry.org

foreststreesagroforestry.org | globallandscapesforum.org | resilientlandscapes.org

CIFOR

World Agroforestry

CGIAR RESEARCH PROGRAM ON Forests, Trees and Agroforestry

Global Landscapes Forum

Resilient Landscapes